|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂNTỈNH BẮC GIANG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆTNAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 79/2023/NQ-HĐND | *Bắc Giang, ngày 13 tháng 12 năm 2023* |

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định chính sách hỗ trợ Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể trên địa bàn tỉnh Bắc Giang**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG
KHÓA XIX, KỲ HỌP THỨ 14**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 29 tháng 6 năm 2001 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa ngày 18 tháng 6 năm 2009;*

*Căn cứ Nghị định số 109/2015/NĐ-CP ngày 28 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về việc hỗ trợ đối với Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú có thu nhập thấp, hoàn cảnh khó khăn;*

*Xét Tờ trình số 393/TTr-UBND ngày 05 tháng 12 năm 2023 của UBND tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định chính sách hỗ trợ Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

2. Đối tượng áp dụng

a) Cá nhân được Chủ tịch nước phong tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể thường trú trên địa bàn tỉnh Bắc Giang, hiện còn sống.

b) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc hỗ trợ Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú.

**Điều 2. Nội dung và mức hỗ trợ**

1. Hỗ trợ 1.800.000 đồng/người/tháng đối với Nghệ nhân nhân dân; 1.500.000 đồng/người/tháng đối với Nghệ nhân ưu tú.

2. Khi Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú chết thì cơ quan, tổ chức, cá nhân trực tiếp tổ chức mai táng được hỗ trợ chi phí mai táng với mức hỗ trợ 7.000.000 đồng. Trường hợp Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú thuộc đối tượng hưởng hỗ trợ chi phí mai táng được quy định ở những văn bản Nhà nước khác nhau thì chỉ được hưởng một mức hỗ trợ cao nhất.

3. Nghệ nhân Nhân dân, nghệ nhân ưu tú có thu nhập thấp, hoàn cảnh khó khăn, ngoài mức hỗ trợ quy định tại khoản 1 điều này còn được hưởng các khoản hỗ trợ khác theo quy định của pháp luật.

**Điều 3. Quy định tạm dừng, thôi hưởng, tái hưởng hỗ trợ hằng tháng**

1. Tạm dừng hỗ trợ hằng tháng đối với Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú trong các trường hợp sau: Không còn thường trú trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc hoặc cơ sở cai nghiện bắt buộc theo pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

2. Thôi hưởng hỗ trợ hằng tháng đối với Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú trong các trường hợp sau: Bị thu hồi, hủy bỏ Quyết định phong tặng hoặc bị tước danh hiệu Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú; chết; bị tòa án tuyên bố mất tích; định cư ở nước ngoài; Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú có đơn tự nguyện thôi hưởng hỗ trợ hằng tháng.

3. Tái hưởng hỗ trợ hằng tháng đối với Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú trong các trường hợp sau: Không còn thường trú trên địa bàn tỉnh Bắc Giang sau đó trở về tiếp tục thường trú trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; hết thời hạn bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại khoản 1 Điều này; được phục hồi và trao lại danh hiệu Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú do bị xét xử oan sai và đã được cơ quan có thẩm quyền minh oan, sửa sai.

**Điều 4. Nguồn kinh phí**

1. Nguồn kinh phí được thực hiện đảm bảo từ ngân sách cấp tỉnh.

2. Căn cứ quyết định của Chủ tịch nước về phong tặng danh hiệu Nghệ nhân, hằng năm, UBND cấp huyện xây dựng dự toán chi ngân sách của địa phương trình cấp có thẩm quyền quyết định theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

**Điều 5.** **Hồ sơ, trình tự, thủ tục thực hiện**

1. Đối với hỗ trợ hằng tháng: Căn cứ quyết định của Chủ tịch nước về phong tặng danh hiệu Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú, Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội cấp huyện trình Chủ tịch UBND cấp huyện quyết định hỗ trợ hằng tháng đối với Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú vào đầu niên độ ngân sách Nhà nước (theo mẫu số 01 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết này); giao UBND cấp xã trực tiếp chi trả theo hình thức tiền mặt hoặc chuyển khoản trước ngày 15 hằng tháng.

2. Đối với trường hợp tạm dừng hoặc thôi hưởng hỗ trợ hằng tháng: Trong thời hạn 03 ngày kể từ ngày phát sinh các trường hợp thuộc khoản 1, 2 Điều 3 Nghị quyết, Chủ tịch UBND cấp xã nơi có Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú đang hưởng hỗ trợ hằng tháng có văn bản (cùng các tài liệu kiểm chứng kèm theo) đề nghị Chủ tịch UBND cấp huyện quyết định tạm dừng hoặc thôi hưởng hỗ trợ hằng tháng đối với Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú (theo mẫu số 02, 05 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết này). Trên cơ sở văn bản đề nghị của Chủ tịch UBND cấp xã, trong thời hạn 07 ngày, Chủ tịch UBND cấp huyện xem xét, quyết định tạm dừng hoặc thôi hưởng hỗ trợ hằng tháng (theo mẫu số 03, 06 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết này). Việc tạm dừng, thôi hưởng hỗ trợ hằng tháng được tính từ tháng kế tiếp sau tháng Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú đang được hưởng hỗ trợ hằng tháng. Trong thời hạn 03 ngày kể từ ngày có quyết định của Chủ tịch UBND cấp huyện, giao UBND cấp xã thông báo quyết định đến đối tượng tạm dừng hoặc thôi hưởng hỗ trợ hằng tháng.

3. Đối với trường hợp tái hưởng hỗ trợ hằng tháng: Trong thời hạn 03 ngày khi phát sinh các trường hợp thuộc khoản 3 Điều 3 Nghị quyết, Chủ tịch UBND cấp xã nơi có Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú đang hưởng hỗ trợ hằng tháng có văn bản (cùng các tài liệu kiểm chứng kèm theo) đề nghị Chủ tịch UBND cấp huyện quyết định tái hưởng hỗ trợ hằng tháng đối với Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú (theo mẫu số 07 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết này). Trên cơ sở văn bản đề nghị của Chủ tịch UBND cấp xã, trong thời hạn 07 ngày, Chủ tịch UBND cấp huyện xem xét, quyết định tái hưởng hỗ trợ hằng tháng (theo mẫu số 08 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết này). Việc tái hưởng hỗ trợ hằng tháng được tính từ tháng liền kề sau tháng ban hành quyết định của Chủ tịch UBND cấp huyện. Trong thời hạn 03 ngày kể từ ngày có quyết định của Chủ tịch UBND cấp huyện, giao UBND cấp xã thông báo quyết định đến đối tượng tái hưởng hỗ trợ hằng tháng và trực tiếp chi trả hỗ trợ hằng tháng theo hình thức tiền mặt hoặc chuyển khoản trước ngày 15 hằng tháng.

4. Đối với trường hợp tự nguyện thôi hưởng hỗ trợ hằng tháng:

a) Thành phần hồ sơ

Đơn thôi hưởng hỗ trợ hằng tháng (theo mẫu số 04 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết này).

Văn bản đề nghị của Chủ tịch UBND cấp xã (theo mẫu số 05 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết này).

Quyết định hỗ trợ hằng tháng.

b) Trình tự, thủ tục

Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú đề nghị thôi hưởng hỗ trợ hằng tháng nộp đơn tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã (nơi hưởng hỗ trợ hằng tháng).

Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đơn, Chủ tịch UBND cấp xã có văn bản (kèm theo đơn và Quyết định hỗ trợ hằng tháng của Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú) đề nghị Chủ tịch UBND cấp huyện quyết định thôi hưởng hỗ trợ hằng tháng đối với Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú.

Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Chủ tịch UBND cấp huyện xem xét, quyết định thôi hưởng hỗ trợ hằng tháng.

c) Số lượng: 01 bộ

d) Việc tiếp nhận hồ sơ được thực hiện theo quy định tại Điều 17 Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

5. Đối với hỗ trợ chi phí mai táng

a) Thành phần hồ sơ

Tờ khai đề nghị hỗ trợ chi phí mai táng (theo mẫu số 09, 10 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết này).

Bản sao có chứng thực Giấy chứng tử của Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú.

b) Trình tự, thủ tục

Cơ quan, tổ chức, cá nhân trực tiếp tổ chức mai táng cho Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện nơi Nghệ nhân hưởng hỗ trợ hằng tháng.

Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Chủ tịch UBND cấp huyện quyết định hỗ trợ chi phí mai táng (theo mẫu số 11 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết này). UBND cấp xã trực tiếp chi trả chi phí mai táng theo hình thức tiền mặt hoặc chuyển khoản trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày Chủ tịch UBND cấp huyện ban hành quyết định hỗ trợ chi phí mai táng.

c) Số lượng: 01 bộ

d) Việc tiếp nhận hồ sơ được thực hiện theo quy định tại Điều 17 Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

**Điều 6**. **Điều khoản thi hành**

Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Giang Khóa XIX, Kỳ họp thứ 14 thông qua ngày 13 tháng 12 năm 2023 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2024./.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **CHỦ TỊCH*****(Đã ký)*****Lê Thị Thu Hồng** |